TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN K
TỈNH GIA LAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập –Tự do –Hạnh phúc

Bản án số:32/2021/HSST
Ngày 27/9/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PA - TỈNH GIA LAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

-*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Lê Thị Dung**

-*Các Hội thẩm nhân dân:*

+Ông **Nguyễn Văn Liễu**

+Bà **Cao Thị Viễn Phương**

-*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà **Ngô Thị Giang** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Gia Lai.

-*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:* Bà **Huỳnh Thị Liệu** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 9 năm 2021 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện K tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 24/2021/HSST, ngày 08 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Duy Anh V (tên gọi khác: Nguyễn Hồng V), sinh năm 1992 tại huyện C, thành Phố H; Trú tại: Thôn Đ, xã Đ, huyện K, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: làm ruộng; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Duy H và bà Nguyễn Thị H . Bị cáo là con thứ 03 trong gia đình có 03 người con; Tiền án, tiền sự: không; nhân thân: tốt. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/3/2021 đến ngày 16/3/2021, sau đó bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay và hiện có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Lê Văn H , sinh năm 1987

Trú tại: Tổ dân phố 6, thị trấn P, huyện K, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

+ Anh Bùi Ngọc Đ , sinh năm 1986

Trú tại: Tổ dân phố 3, thị trấn P, huyện K, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1989

Trú tại: Thôn H, xã P, huyện K, tỉnh Gia Lai. có mặt.

+ Anh Lê Đức C , sinh năm 1993

Trú tại: Xã I, huyện P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

+ Anh Thân Văn T, sinh năm 1973

Trú tại: Tổ 8, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đ. Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Đình K, sinh năm 1986

Trú tại: Thôn T, xã C, thị xã B, tỉnh Đ. Vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

NHẬN THẤY:

Vào khoảng cuối tháng 8 năm 2018, Nguyễn Duy Anh V đi tìm phong lan tại Lô 3, Khoảnh 3, Tiểu khu 1396, địa giới hành chính xã C, huyện K, tỉnh Gia Lai thì gặp 01 người dân tộc thiểu số đang điều khiển xe công nông độ chế chở 02 tấm sập gỗ, kích thước (09cm x 20cm x 3,5cm) và 01 hộp gỗ xẻ (là gỗ Đa) kích thước (50cm x 50cm x 3,5cm) và V thỏa thuận mua với giá là 2.000.000 đồng rồi để lại tại chỗ đó. Sáng hôm ngày 01/9/2018, V mượn xe công nông của anh Hà Văn H nói là đi chở cây vườn và có nhờ anh Thân Văn T , Nguyễn Đình K cùng 03 đối tượng L, T, Th (không rõ lai lịch) đi chở số gỗ trên về thôn Đ, xã Đl, huyện K, tỉnh Đ.

Khi đang vận chuyển số gỗ trên đến khu vực trại trồng Rừng của ông B (nằm trong khu đất trồng rừng của Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Nông Lâm Sản Phúc Phong Gia Lai) thì gặp lực lượng Ban quản lý Rừng phòng hộ Nam Sông Ba gồm có anh Nguyễn Văn D , anh Nay R, anh K, anh Lê Đức C phối hợp với lực lượng bên Hạt Kiểm Lâm huyện K gồm có anh Lê Văn H và anh Bùi Ngọc Đ đang đi tuần tra tại Tiểu khu 1396, Lâm phần xã Chư D, huyện K, tỉnh Gia Lai theo Kế hoạch số 87 ngày 09/7/2018 của Đoàn kiểm tra liên ngành huyện. Tại đây, Tổ công tác đã yêu cầu Nguyễn Đình K dừng xe để kiểm tra, nhưng K không dừng xe và tiếp tục điều khiển xe bỏ chạy, lúc này anh Đ chạy lên vị trí bên trái của xe công nông đang di chuyển và dùng súng tiểu liên AK bắn 3 phát đạn chỉ thiên ra hiệu lệnh cho xe dừng nhưng các đối tượng vẫn không chấp hành mà vẫn tiếp tục bỏ chạy về hướng Đ. Lúc này, anh Đ đưa súng cho anh Hải cầm và đi lên trước đầu xe ngang với vị trí với đối tượng K đang điều khiển và bắn tiếp 01 phát đạn chỉ thiên nữa nhưng các đối tượng vẫn không chấp hành. Thấy vậy anh H vòng qua đầu xe và dùng súng tiểu liên AK bắn 02 phát đạn vào lốp sau bên phải của xe làm thủng lốp nhằm buộc dừng xe nhưng K vẫn điều khiển xe bỏ chạy. Lúc này V hô lớn: Tổ công tác đã bắn trúng chân của K, T đi đến đó thì không thấy ai bị thương, biết V muốn ngăn tổ công tác để K chở gỗ đi, thì T chạy đến và ôm anh H vật lộn, giằng co để giật khẩu súng AK nhưng không được, anh H và T đều bị ngã xuống bờ ta-luy đường. Ngay lúc đó, V nhảy từ trên xe công nông xuống, chạy đến chỗ anh H cùng với T giật khẩu súng còn K điều khiển xe công nông bỏ chạy. Giằng khẩu súng không được, Vũ nhặt 01 cục đá bên đường, dùng hai tay giơ cao hòn đá trên đầu anh H hô to "mẹ mày bỏ súng ra không tao đập chết", thừa lúc đó, T giật khẩu súng từ H và đưa cho V. Sau khi giật được khẩu súng thì T và V chạy đến chỗ xe chở gỗ, Vũ nói K điều khiển xe chạy thoát, còn V và T ở lại. Sau khi K điều khiển xe đi xong thì anh H và anh Đ đến gặp V, T để lấy lại khẩu súng thì được T và V trả lại khẩu súng trên. V và T đi xe máy về huyện K, tỉnh Đ.

Ngày 22/01/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Đình K, Thân Văn T và Nguyễn Duy Anh V về tội "Chống người thi hành công vụ" quy định tại Điều 330 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra Nguyễn Duy Anh V đã bỏ trốn khỏi địa phương đến ngày 13/3/2021 Vũ ra đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm pháp luật của mình.

Đối với hành vi phạm tội của Thân Văn T và Nguyễn Đình K đã được xét xử theo Bản án số 19/2019/HSST ngày 07/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Gia Lai với các mức hình phạt lần lượt là 01 năm 06 tháng tù và 10 tháng tù, bản án đã có hiệu lực pháp luật.

Tại phiên tòa, Nguyễn Duy Anh V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu ở trên, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng trong vụ án. Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về các quyết định cũng như các hành vi của cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện K cũng như của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đối với vụ án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra và truy tố không có khiếu nại gì các quyết định cũng như các hành vi của cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện K cũng như của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đối với vụ án.

Về vật chứng vụ án:

02 tấm sập gỗ, kích thước (09cm x 20cm x 3,5cm) và 01 hộp gỗ xẻ (là gỗ Đa) kích thước (50cm x 50cm x 3,5cm) đã được truy tìm nhưng không có kết quả nên không có căn cứ xử lý.

01 xe công nông độ chế được Nguyễn Duy Anh V mượn của anh Hà Văn H. Chiếc xe công nông trên là tài sản thuộc sở hữu của anh Hà Văn H nên không xem xét xử lý là có căn cứ.

Bản cáo trạng số 26/CT-VKS ngày 28 tháng 6 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo Nguyễn Duy Anh V về tội *"Chống người thi hành công vụ"* theo Khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên toà vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Duy Anh V về tội *"Chống người thi hành công vụ"*, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử (sau đây gọi tắt là HĐXX):

Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 của BLHS: xử phạt bị cáo Nguyễn Duy Anh V (tên gọi khác là Nguyễn Hồng V) từ 08 tháng tù đến 10 tháng tù.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng:

Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Pa, tỉnh Gia Lai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Gia Lai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội và tội danh của bị cáo: Vào khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 01/9/2018 khi tổ công tác do các đồng chí Bùi Ngọc Đ, Lê Văn H cùng một số đồng chí của Đoàn kiểm lâm liên ngành huyện K tiến hành tuần tra, kiểm soát thì phát hiện và yêu cầu 01 xe công nông do Nguyễn Duy Anh V, Thân Văn T, Nguyễn Đình K cùng một số đối tượng khác vận chuyển gỗ trái phép từ xã Chư D, huyện K chạy ra hướng xã C, huyện K, tỉnh Đăk Lăk dừng lại. Mặc dù T, K, V biết rõ tổ công tác đang thi hành công vụ nhưng không chấp hành hiệu lệnh dừng xe mà tiếp tục bỏ chạy. Thấy vậy, anh Đ và anh H dùng súng AK bắn chỉ thiên để yêu cầu dừng xe. Mặc dù không ai bị thương nhưng V vẫn hô to là K bị bắn bị thương ở chân để T chạy tới cùng với V ôm anh H giằng co để giật súng, V nhặt 01 cục đá đe dọa đánh anh H, tạo điều kiện cho K lái xe công nông chở gỗ tẩu thoát. Như vậy, hành vi của bị cáo rõ ràng là có lỗi và sai trái với đường lối, chính sách pháp luật hình sự của Nhà nước ta, nay phải chịu trách nhiệm hình sự và hậu quả pháp lý đã gây ra là có căn cứ pháp lý.

Lời nhận tội của bị cáo Nguyễn Duy Anh V tại phiên tòa phù hợp với nội dung của bản cáo trạng, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. HĐXX có đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Duy Anh V đã phạm vào tội *"Chống người thi hành công vụ"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 330 của BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pa truy tố bị cáo Nguyễn Duy Anh V về hành vi theo tội danh trên là đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi của bị cáo Nguyễn Duy Anh V không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử ở khoản 1 Điều 330 của BLHS là phù hợp.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến việc thực hiện nhiệm vụ của người đang thi hành công vụ và thông qua đó xâm phạm đến hoạt động của nhà nước về quản lý hành chính trong lĩnh vực thi hành nhiệm vụ công.

Hành vi trên không những làm mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương mà còn xâm phạm đến hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức nhà nước làm giảm hiệu lực quản lý của cơ quan, tổ chức và xâm phạm đến sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, uy tín của những người thi hành công vụ. Xét về tính chất vụ án tuy có nhiều người cùng thực hiện hành vi phạm tội nhưng không có sự thống nhất, bàn bạc trước, không có sự tổ chức câu kết chặt chẽ với nhau, không phân công công việc cụ thể cho nhau, không lên kế hoạch thực hiện, không có người chỉ huy, cầm đầu nên đây là loại đồng phạm giản đơn. Nay cần xét đến vai trò, mức độ tham gia, nhân thân và các tình tiết tăng nặng cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo để cá thể hóa hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo là điều cần thiết.

Trong vụ án này Nguyễn Đình K là người trực tiếp điều khiển xe công nông độ chế vận chuyển trái phép 03 tấm sập gỗ, khi nhận hiệu lệnh dừng xe của Đoàn kiểm tra thì đối tượng không những không chấp hành mà tiếp tục điều khiển xe chở gỗ bỏ chạy, tạo điều kiện củng cố niềm tin cho Thân Văn T bất chấp xông vào vật lộn, giằng co với sự giúp sức của Nguyễn Duy Anh V để giật khẩu súng của anh Hải. Các đối tượng Thân Văn T, Nguyễn Đình K đã bị Tòa án nhân nhân huyện K xét xử bằng bản án số 19/2019/HSST ngày 07/8/2019 với các mức hình phạt lần lượt là 01 năm 06 tháng tù và 10 tháng tù, bản án đã có hiệu lực pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Duy Anh V là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo đủ nhận thức được việc chống lại hiệu lệnh công vụ của lực lượng chức năng là hành vi vi phạm pháp luật. Mặc dù không phải là người khởi xướng nhưng khi thấy các đối tượng khác thực hiện hành vi sai trái bị cáo không can ngăn mà lại cùng thực hiện với vai trò tích cực. Khi thấy anh H bắn súng làm xịt lốp xe công nông, bị cáo V lợi dụng sự việc đó để hô hoán cho rằng anh Hải đã bắn trúng chân K mục đích kích động T xông lên xô xát, giằng co súng với lực lượng chức năng tạo điều kiện cho đồng phạm khác là Nguyễn Đình K vận chuyển gỗ bỏ chạy. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo bỏ đi khỏi nơi cư trú nên đã gây khó khăn cho các cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đối với bị cáo. Từ đó thấy được tính nguy hiểm trong hành vi của bị cáo nên cần xử phạt bị cáo một mức án đủ nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo.

Tuy nhiên, cũng xét cho bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo sau khi đi khỏi nơi cư trú đã ra đầu thú về hành vi phạm tội của mình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS mà bị cáo được hưởng khi lượng hình đối với bị cáo.

Lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, các tình tiết giảm nhẹ và mức hình phạt là có căn cứ và phù hợp pháp luật nên HĐXX chấp nhận.

[5] Về vật chứng:

02 tấm sập gỗ, kích thước (09cm x 20cm x 3,5cm) và 01 hộp gỗ xẻ (là gỗ Đa) kích thước (50cm x 50cm x 3,5cm) đã được truy tìm nhưng không có kết quả nên không xử lý là có căn cứ.

01 xe công nông độ chế được Nguyễn Duy Anh V mượn của anh Hà Văn H. Chiếc xe công nông trên là tài sản thuộc sở hữu của anh Hà Văn Hg nên không xem xét xử lý là phù hợp.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy Anh V (tên gọi khác là Nguyễn Hồng V) phạm tội *"Chống người thi hành công vụ"*.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy Anh V (tên gọi khác là Nguyễn Hồng V) 09 *(chín)* tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 13/3/2021 đến ngày 16/3/2021.

2. Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015, điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Nguyễn Duy Anh V phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm

3. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 *(mười lăm)* ngày kể từ ngày tuyên án (27/9/2021), người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 *(mười lăm)* ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật để yêu cầu Toà án Nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai (01 bản);
- VKSND h. Krông Pa (02 bản);
- Công an h. Krông Pa (03 bản);
- Bị cáo (01 bản);
- Người có QL,NVLQ (06 bản);
- Chi cục THADS h. Krông Pa (01 bản);
- Lưu HS vụ án, THA hình sự (02 bản).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Lê Thị Dung